

Số: 78/2022/QĐST-KDTM

Đông Anh, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 58/2022/TLST-KDTM ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 02, LH, phường TC, quận BD, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trịnh Xuân L - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh ĐA.

Đại diện uỷ quyền lại: Ông Lê Quang T - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch LH thuộc Ngân hàng N – Chi nhánh ĐA. (Giấy uỷ quyền số 256/UQ-NHNo.ĐA ngày 12/04/2022 của Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh ĐA. Hiện vụ án đang được TAND huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.)

**- Bị đơn:**

+ Bà Lê Thị Th, Sinh năm: 1979

+ Ông Trần Văn T, Sinh năm: 1976

Cùng trú tại: Thôn TL, xã TL, ĐA, HN.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của bà Th là ông T.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Trần Văn Tr, Sinh năm: 1955

- + Bà Nguyễn Thị K, Sinh năm: 1957
  - + Ông Trần Đức Q, Sinh năm: 1982
  - + Bà Trần Thị D, Sinh năm: 1985
  - + Anh Trần Văn Đ, Sinh năm: 1998
  - + Anh Trần Văn Th, Sinh năm: 2000
- Cùng trú tại: Thôn TL, xã TL, ĐA, HN.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của ông Tr; bà K, ông Q, bà D, anh Đ, anh Th là ông Trần Văn T.

## **II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1/Về việc ký kết hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp:** là hợp pháp, tự nguyện.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bị đơn vi phạm nghĩa vụ. Bị đơn ông Trần Văn T thừa nhận nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-201901876 ngày 04/04/2019, thừa nhận nghĩa vụ thế chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 1872/2014/HĐTC kí ngày 25/07/2014 tại VPCC T và Văn bản sửa đổi bổ sung HĐTC số 935/2018/VBSĐBS ngày 31/03/2018 kí tại VPCC T.

**2/ Xác nhận dư nợ:** Tính đến ngày **21/4/2022** tại Ngân hàng N là **928.709.034 đồng**. Trong đó:

- Số nợ gốc: **700,000,000 đồng**
- Số nợ lãi trong hạn: **31,758,904 đồng**
- Số nợ lãi quá hạn: **190.035.616 đồng**
- Số lãi chậm trả lãi: **6.914.513 đồng**

**3/ Thoả thuận về thực hiện nghĩa trả nợ của bị đơn và thực hiện nghĩa vụ của người thế chấp tài sản đối với nguyên đơn như sau:**

- Ngày 21/5/2022: Bị đơn trả nguyên đơn 10.000.000 đồng;
- Ngày 21/6/2022: Bị đơn trả nguyên đơn 10.000.000 đồng;
- Ngày 21/7/2022: Bị đơn trả nguyên đơn 10.000.000 đồng;
- Ngày 21/8/2022: Bị đơn trả nguyên đơn 20.000.000 đồng;
- Ngày 21/9/2022: Bị đơn trả nguyên đơn 20.000.000 đồng;
- Ngày 21/10/2022: Bị đơn tất toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-201901876 ngày 04/04/2019.

Các khoản thanh toán nêu trên được trả theo thứ tự gốc trước lãi sau.

**Xác nhận lãi suất phải trả sau khi lập biên bản hoà giải thành:** Kể từ ngày 21/4/2022, Bị đơn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, phí phát sinh theo thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-201901876 ngày 04/04/2019 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ cho Nguyên đơn.

**4/ Trường hợp bị đơn vi phạm thoả thuận nêu trên** (trả không đúng số tiền, không đúng thời hạn) thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý

toàn bộ tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, cụ thể là: Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 163, tờ bản đồ số 37, diện tích 173 m<sup>2</sup> tại địa chỉ khu 7, Thôn TL, xã TL, huyện ĐA, TP. HN theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC576906 do UBND huyện ĐA cấp ngày 11/07/2005 mang tên hộ gia đình ông Trần Văn T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 1872/2014/HĐTC kí ngày 25/07/2014 tại VPCC T và Văn bản sửa đổi bổ sung HĐTC số 935/2018/VBSĐBS ngày 31/03/2018 kí tại VPCC T.

Trong trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ và lãi phát sinh thì bị đơn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết các khoản nợ cho Nguyên đơn.

**5/ Về án phí:** Bị đơn chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 19.930.636 đồng.

Trả lại nguyên đơn số tiền: 19.361.000 đồng (*Mười chín triệu, ba trăm sáu mươi một nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0046313 ngày 30 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Thúy Hà**

